TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯỚNG HÓA** **TỈNH QUẢNG TRỊ** Bản án số: 04/2025/HS-ST Ngày 19-02-2025	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HÓA, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Lan và bà Nguyễn Thị Cẩm Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Đức Thiện - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thiên Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 110/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST – HS ngày 07 tháng 01 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2025/HSST-QĐ ngày 21/01/2025, đối với các bị cáo:

1. Hồ Văn S, sinh năm 1971 tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: Thôn TC, xã H, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Bru-Vân Kiều; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn R và bà Hồ Thị H (đều đã chết); Có vợ là Hồ Thị R (đã chết) và có 06 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; Có mặt.

2. Hồ Văn C, sinh năm 1996 tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: Thôn TC, xã H, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: Lớp 08/12; Dân tộc: Bru-Vân Kiều; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn S và bà Hồ Thị R (đã chết); Có vợ là Hồ Thị X và có 02 con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; Có mặt.

3. Hồ Văn B, sinh năm 1999 tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: Thôn TC, xã H, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; Dân tộc: Bru-Vân Kiều; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn S và bà Hồ Thị R (đã chết); Có vợ

là Hồ Thị P và có 01 con, sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn S*: Bà Lê Thị Thủy N - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị; Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn C*: Ông Nguyễn Lương C - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị; Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn B*: Ông Trần Đại N - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị; Có mặt.

- *Nguyên đơn dân sự:* Ủy ban nhân dân xã H, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Văn H - Chức vụ: Công chức địa chính UBND xã H, huyện Hướng Hóa (Theo giấy ủy quyền số 01/GUQ-UBND ngày 19/01/2025); Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Bà Hồ Thị D, sinh năm 1986; Nơi thường trú: Thôn TC, xã H, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt.

+ Anh Hồ Pa X, sinh năm 1995; Nơi thường trú: Thôn TC, xã H, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác:*

+ *Người phiên dịch:* Ông Hồ Quốc P, sinh năm 1976; Nơi thường trú: Khối 5, thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 3/2023, do muốn có đất để canh tác nên Hồ Văn S nảy sinh ý định chặt phá rừng tự nhiên để trồng lúa và hoa màu nên S rủ hai con trai là Hồ Văn C và Hồ Văn B cùng tham gia thì C và B đồng ý. Từ đầu tháng 3/2023, Hồ Văn S, Hồ Văn C và Hồ Văn B đến khu vực rừng tự nhiên tại lô 13 và lô 17A, khoảnh 15, tiểu khu 711 xã Húc để thực hiện hành vi chặt phá rừng. Thời gian chặt phá không liên tục, hôm nào rảnh cả ba người cùng đến địa điểm trên để chặt phá rừng. Quá trình thực hiện hành vi chặt phá rừng, mỗi người sử dụng 01 cây rựa của mình và Hồ Văn S còn mượn 01 cái cưa máy của anh Hồ Pa Xễ để thực hiện hành vi cưa, đốn hạ các cây gỗ lớn. Khi đến địa điểm trên, S, C, B không phân công nhiệm vụ cụ thể mà cùng nhau thực hiện hành vi chặt, cưa hạ và đốt các đoạn cây rừng đã khô sau một thời gian chặt xuống. Trong thời gian từ đầu tháng 3/2023 đến thời điểm bị phát hiện vào ngày 09/6/2023, Hồ Văn S, Hồ Văn C và Hồ Văn B đã cưa, chặt hạ tổng cộng 326 cây rừng tự nhiên trên toàn bộ diện tích rừng chặt phá là 9.500m². Ngày 09/6/2023, Kiểm lâm địa bàn phối hợp với Tổ bảo vệ rừng thôn Ta Cu tổ chức tuần tra, kiểm tra bảo vệ rừng phát hiện tại vị trí có tọa độ VN2000 X: 560895Y: 1832363 và X: 560834-Y: 1832336 thuộc lô 17a và lô 13 khoảnh 15, tiểu

khu 711 xã Húc, huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị rừng tự nhiên bị chặt phá trái pháp luật.

Kết luận giám định tư pháp trong lĩnh vực lâm nghiệp số 05- 2023/KL/GĐCN ngày 06/9/2023 của giám định viên Phan Quốc T kết luận:

- Vị trí: Lô 13 và lô 17A, khoảnh 15, tiểu khu 711 xã Húc, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Diện tích: 9.500,00 m² (tương ứng 0,95 ha).

- Chủ quản lý: Ủy ban nhân dân xã Húc.

- Phân loại rừng theo nguồn gốc hình thành: Rừng tự nhiên thứ sinh, núi đất, lá rộng thường xanh.

- Phân loại rừng theo mục đích sử dụng: Rừng sản xuất.

- Phân loại rừng theo trữ lượng (trạng thái): Rừng nghèo kiệt (trữ lượng bình quân/ha: 33,153 m³/ha.

- Trữ lượng của diện tích rừng bị phá: 31,496 m^3.

Kết luận định giá tài sản số 36/KL-ĐGTS ngày 18/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hướng Hóa kết luận: Tại vị trí rừng bị phá: thuộc lô 13 và lô 17A, khoảnh 15, tiểu khu 711 xã Húc, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; diện tích rừng: 0,95 ha; chức năng rừng bị phá: rừng sản xuất; trạng thái rừng bị phá: rừng nghèo kiệt (trữ lượng bình quân 33,153m³/ha); Trữ lượng của diện tích rừng bị phá 31,496 m³. Giá trị cây rừng bị phá được định giá: 46.781.400 đồng.

Quá trình điều tra đã thu giữ, tạm giữ vật chứng:

- Tạm giữ của Hồ Văn S 01 cây rựa dài 65cm, phần lưỡi rựa được làm bằng kim loại dài 27 cm, có điểm rộng nhất của lưỡi rựa 7cm, điểm hẹp nhất 3cm, cản rựa được làm bằng gỗ dài 38cm, cán rựa được bo tròn có đường kính 3cm, đã qua sử dụng.

- Tạm giữ của Hồ Văn C 01 cây rựa dài 69, phần lưỡi rựa được làm bằng kim loại dài 30 cm, có điểm rộng nhất của lưỡi rựa 9cm, điểm hẹp nhất 3cm, cán rựa được làm bằng gỗ dài 39cm, cán rựa được bo tròn có đường kính 3,5cm, đã qua sử dụng.

- Tạm giữ của Hồ Văn B 01 cây rựa dài 42cm, phần lưỡi rựa được làm bằng kim loại dài 32 cm, có điểm rộng nhất của lưỡi rựa 8cm, điểm hẹp nhất 3cm, không có phần cán rựa, chỉ còn lại phần khuy rựa được làm bằng kim loại dài 10cm, bo tròn có đường kính 3cm, đã qua sử dụng.

- Đối với 01 cái cưa máy các bị cáo sử dụng để đốn hạ cây rừng, sau khi thực hiện xong hành vi phạm tội, Hồ Văn S đã trả lại cho anh Hồ Pa Xễ, do cưa máy đã cũ, hỏng nên anh Xễ đã vứt đi do đó cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng.

- Đối với số cây gỗ bị cưa hạ trong vụ án hiện do UBND xã Húc đang bảo quản, quản lý. Tại Biên bản làm việc về giao vật chứng ngày 07/01/2025: Số cây gỗ

bị cưa, chặt hạ do điều kiện giao thông khó khăn trong việc vận chuyển tang vật và số cây gỗ không còn giá trị sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số: 01/CT - VKSHH ngày 19/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố các bị cáo Hồ Văn S, Hồ Văn C và Hồ Văn B về tội "Hủy hoại rừng" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 243 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo phạm tội "Hủy hoại rừng"; Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hồ Văn S từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn C từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn B mỗi bị cáo từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự và các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587, Điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc các bị cáo Hồ Văn S, Hồ Văn C và Hồ Văn B phải liên đới bồi thường cho Ủy ban nhân dân xã Húc, huyện Hướng Hóa trị giá cây rừng bị chặt phá số tiền 46.781.400 đồng, các bị cáo đã bồi thường số tiền 3.000.000 đồng, còn phải bồi thường 43.781.400 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy của bị cáo Hồ Văn S: 01 cây rựa có chiều dài 65cm, phần lưỡi rựa được làm bằng kim loại dài 27cm, điểm rộng nhất của lưỡi rựa 4,5cm, điểm hẹp nhất 3cm, cán rựa được làm bằng gỗ dài 38cm, cán rựa được bo tròn có đường kính 3cm, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy của bị cáo Hồ Văn C: 01 cây rựa có chiều dài 69, phần lưỡi rựa được làm bằng kim loại dài 30 cm, điểm rộng nhất của lưỡi rựa 5cm, điểm hẹp nhất 3cm, cán rựa được làm bằng gỗ dài 39cm, cán rựa được bo tròn có đường kính 3,5cm, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy của bị cáo Hồ Văn B: 01 cây rựa có chiều dài 42cm, phần lưỡi rựa được làm bằng kim loại dài 32 cm, điểm rộng nhất của lưỡi rựa 4cm, điểm hẹp nhất 3cm, không có phần cán, chỉ còn lại phần khuy rựa được làm bằng kim loại dài 10cm, bo tròn có đường kính 3cm, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: Số cây gỗ bị cưa hạ trong vụ án hiện đang giao cho Ủy ban nhân dân xã Húc quản lý, bảo vệ tại hiện trường.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn S trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù cho hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn C: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 243; Điều 36; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn B: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo.

Ngoài ra, những người bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét diện tích rừng mà các bị cáo chặt phá khoảng 0,3ha nằm trong diện tích đất mà UBND huyện Hướng Hóa cấp cho hộ ông Hồ Văn Dò và bà Hồ Thị Do tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 825705 ngày 28/11/2008 để xem xét về trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong vụ án.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hướng Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người bào chữa; bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi bị truy tố: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định:

Vào khoảng từ đầu tháng 03/2023 đến tháng 06/2023, các bị cáo Hồ Văn S, Hồ Văn C và Hồ Văn B có hành vi dùng rựa, cưa máy chặt, phá rừng có diện tích 9.500m^2 (tương ứng với 0,95ha) rừng sản xuất tại lô 13 và lô 17A, tiểu khu 711 xã

Húc, huyện hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị thuộc phần quản lý của UBND xã Húc để nhằm mục đích làm rẫy. Trong đó có khoảng 0,3 ha nằm trong diện tích đất đã được UBND huyện Hướng Hóa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 825705 ngày 28/11/2008 cho hộ ông Hồ Văn Dò và bà Hồ Thị Do để bảo vệ và phát triển rừng thuộc chủ quản lý là UBND xã Húc. Quá trình điều tra, bà Do khai nhận chỉ được hưởng lợi trên diện tích đất được cấp là tiền phân bón chăm sóc rừng, ngoài ra không được hưởng lợi gì thêm và trong quá trình chăm sóc rừng không trồng các loại cây gì trên đất. Kết luận giám định tư pháp trong lĩnh vực lâm nghiệp số 05-2023/KL/GĐCN ngày 06/9/2023 kết luận: Vị trí: Lô 13 và lô 17A, khoảnh 15, tiểu khu 711 xã Húc, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Diện tích: 9.500,00 m² (tương ứng 0,95 ha); Chủ quản lý: Ủy ban nhân dân xã Húc; Phân loại rừng theo nguồn gốc hình thành: Rừng tự nhiên thứ sinh, núi đất, lá rộng thường xanh; Phân loại rừng theo mục đích sử dụng: Rừng sản xuất; Phân loại rừng theo trữ lượng (trạng thái): Rừng nghèo kiệt (trữ lượng bình quân/ha: 33,153 m³/ha; Trữ lượng của diện tích rừng bị phá: 31,496 m^3. Do đó xác định diện tích rừng mà các bị cáo chặt phá 9.500,00 m² là có căn cứ.

Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm tội "Hủy hoại rừng" với tình tiết định khung "*Rừng sản xuất có diện tích từ 5.000 mét vuông (m^2) đến dưới 10.000 mét vuông (m^2)*", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 1 Điều 243 của Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, hành vi phạm tội và hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã "thành khẩn khai báo" về hành vi của phạm tội của mình, đã bồi thường một phần thiệt hại (mỗi bị cáo bồi thường 1.000.000đồng), các bị cáo thuộc hộ nghèo, là lao động chính trong gia đình. Riêng bị cáo S đã tự nguyện hiến đất cho nhà nước để xây dựng trường học, thuộc đối tượng hưởng trợ cấp ưu đãi đơn thân nuôi con. Vì vậy, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo cố ý cùng thực hiện một tội phạm nhưng giữa các bị cáo không có sự phân công, cấu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo S là người khởi xướng, rủ bị cáo C và B chặt phá rừng nên phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo C, B. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng cần áp dụng khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt tù cho hưởng án treo đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp.

Hiện các bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" nhưng bị xử phạt tù cho hưởng án treo nên cần hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú theo điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[4].Về trách nhiệm dân sự:

Ủy ban nhân dân xã Húc, huyện Hướng Hóa yêu cầu các bị cáo Hồ Văn S, Hồ Văn Chong và Hồ Văn B bồi thường tổng giá trị cây rừng bị phá theo Kết luận định giá tài sản số 36/KL-ĐGTS ngày 18/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hướng Hóa là 46.781.400 đồng. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo Hồ Văn S, Hồ Văn C, Hồ Văn B phải liên đới bồi thường cho Ủy ban nhân dân xã Húc số tiền 46.781.400 đồng để nộp ngân sách nhà nước (Mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền 15.593.800 đồng). Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, mỗi bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 1.000.000 đồng để bồi thường một phần thiệt hại và đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, mỗi bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 14.593.800 đồng.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra đã tạm giữ của bị cáo Hồ Văn S 01 cây rựa có chiều dài 65cm, phần lưỡi rựa được làm bằng kim loại dài 27cm, điểm rộng nhất của lưỡi rựa 4,5cm, điểm hẹp nhất 3cm, cán rựa được làm bằng gỗ dài 38cm, cán rựa được bo tròn có đường kính 3cm, đã qua sử dụng; của bị cáo Hồ Văn C 01 cây rựa có chiều dài 69, phần lưỡi rựa được làm bằng kim loại dài 30 cm, điểm rộng nhất của lưỡi rựa 5cm, điểm hẹp nhất 3cm, cán rựa được làm bằng gỗ dài 39cm, cán rựa được bo tròn có đường kính 3,5cm, đã qua sử dụng; của bị cáo Hồ Văn B 01 cây rựa có chiều dài 42cm, phần lưỡi rựa được làm bằng kim loại dài 32 cm, điểm rộng nhất của lưỡi rựa 4cm, điểm hẹp nhất 3cm, không có phần cán, chỉ còn lại phần khuy rựa được làm bằng kim loại dài 10cm, bo tròn có đường kính 3cm, đã qua sử dụng là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số cây gỗ bị cưa, chặt hạ trong vụ án, hiện do Ủy ban nhân dân xã Húc đang bảo quản, quản lý tại hiện trường. Tại Biên bản làm việc về giao vật chứng ngày 07/01/2025 của các cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, Chi cục Thi hành án dân sự, Viện kiểm sát nhân dân, Hạt kiểm lâm, Phòng Tài chính – kế hoạch và Ủy ban nhân dân xã Húc, huyện Hướng Hóa xác định số cây gỗ bị cưa, chặt hạ do điều kiện giao thông khó khăn trong việc vận chuyển tang vật và số cây gỗ không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

[6]. Về các vấn đề khác:

Đối với anh Hồ Pa Xễ đã cho bị cáo Hồ Văn S mượn cưa máy để cưa phá rừng, anh Xễ không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[7]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hồ Văn S, Hồ Văn C và Hồ Văn B phạm tội "Hủy hoại rừng".

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Hồ Văn S 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/02/2025).

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Hồ Văn C 18 (Mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/02/2025).

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Hồ Văn B 18 (Mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/02/2025).

Giao các bị cáo Hồ Văn S, Hồ Văn C và Hồ Văn B cho Ủy ban nhân dân xã Húc, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp các bị cáo Hồ Văn S, Hồ Văn C, Hồ Văn B thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự và các Điều 288, Điều 584, 585, 587, 588, 589 của Bộ luật dân sự;

Buộc các bị cáo Hồ Văn S, Hồ Văn C và Hồ Văn B phải liên đới bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho Ủy ban nhân dân xã Húc, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị số tiền 46.781.400 đồng để nộp ngân sách nhà nước. Trong đó:

Bị cáo Hồ Văn S phải bồi thường số tiền 15.593.800 đồng, đã bồi thường số tiền 1.000.000 đồng tại Biên lai thu tiền Ký hiệu BLTT/2023, số 0000027 ngày 13/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 14.593.800 đồng.

Bị cáo Hồ Văn C phải bồi thường số tiền 15.593.800 đồng, đã bồi thường số tiền 1.000.000 đồng tại Biên lai thu tiền Ký hiệu BLTT/2023, số 0000027 ngày 13/02/2026 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 14.593.800 đồng.

Bị cáo Hồ Văn B phải bồi thường số tiền 15.593.800 đồng, đã bồi thường số tiền 1.000.000 đồng tại Biên lai thu tiền Ký hiệu BLTT/2023, số 0000025 ngày 13/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 14.593.800 đồng.

"Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự".

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 cây rựa có chiều dài 65cm, phần lưỡi rựa được làm bằng kim loại dài 27cm, điểm rộng nhất của lưỡi rựa 4,5cm, điểm hẹp nhất 3cm, cán rựa được làm bằng gỗ dài 38cm, cán rựa được bo tròn có đường kính 3cm, đã qua sử dụng của bị cáo Hồ Văn S; 01 cây rựa có chiều dài 69, phần lưỡi rựa được làm bằng kim loại dài 30 cm, điểm rộng nhất của lưỡi rựa 5cm, điểm hẹp nhất 3cm, cán rựa được làm bằng gỗ dài 39cm, cán rựa được bo tròn có đường kính 3,5cm, đã qua sử dụng của bị cáo Hồ Văn C; 01 cây rựa có chiều dài 42cm, phần lưỡi rựa được làm bằng kim loại dài 32 cm, điểm rộng nhất của lưỡi rựa 4cm, điểm hẹp nhất 3cm, không có phần cán, chỉ còn lại phần khuy rựa được làm bằng kim loại dài 10cm, bo tròn có đường kính 3cm, đã qua sử dụng của bị cáo Hồ Văn B.

Vật chứng hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị quản lý và có đặc điểm được mô tả theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/01/2025 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Tịch thu, tiêu hủy: Số cây gỗ bị cưa, chặt hạ trong vụ án hiện do Ủy ban nhân dân xã Húc, huyện Hướng Hóa đang bảo quản, quản lý theo Biên bản làm việc về giao vật chứng ngày 07/01/2025 giữa các cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, Chi cục Thi hành án dân sự, Viện kiểm sát nhân dân, Hạt kiểm lâm, Phòng Tài chính – kế hoạch và Ủy ban nhân dân xã Húc, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Hồ Văn S, Hồ Văn C và Hồ Văn B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 730.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Hướng Hóa;
- Công an huyện Hướng Hóa;
- Chi cục THA.DS huyện Hướng Hóa;
- Cơ quan THA hình sự;
- Các bị cáo; Người bào chữa;
- Bị hại;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Huy